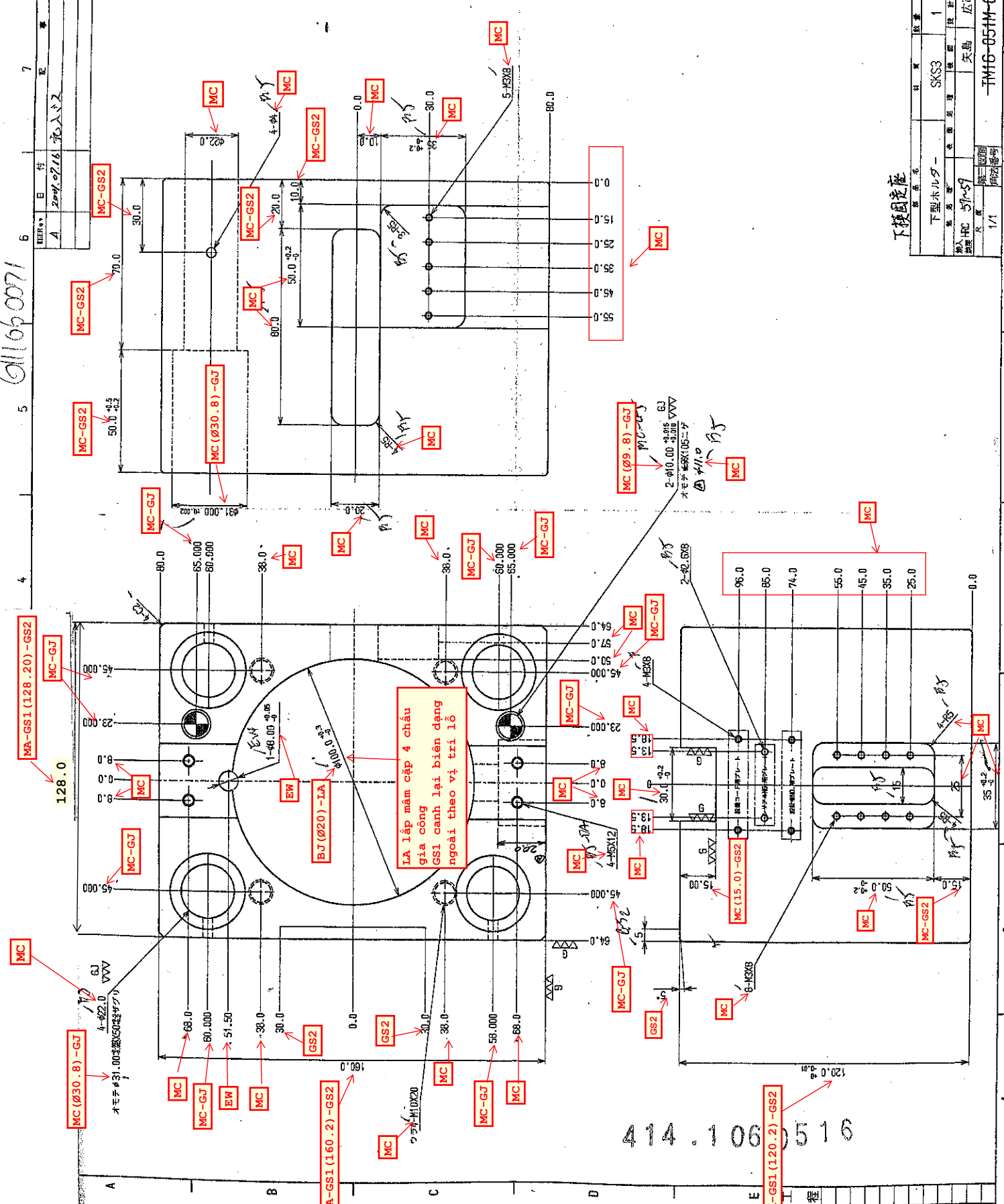


611660071

日付	加工公差表示
2021.07.16	加工公差表示
0.000	0.000
0.005	0.005
0.010	0.010
0.020	0.020
0.050	0.050
0.100	0.100
0.200	0.200
0.500	0.500
1.000	1.000
2.000	2.000
5.000	5.000
10.000	10.000
20.000	20.000
50.000	50.000
100.000	100.000
200.000	200.000
500.000	500.000
1000.000	1000.000



下図を定座

下型ホルダー	SKS3	1	タフバーリング型
部品名	MC 57-59	数量	1
図面番号	2001/1/25	設計	矢島
承認	1/1	監製	松本
図面番号	TM16-054M-00-1-019-AA	設計	松本
承認	1/1	監製	松本

414.1060516

SNO: **S262954**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKS3 T130*140*170	AA:60 MA:120 BJ1:60 LA:400 GS1:150 MC:400 HT GS2:200 GJ:1200 EW:120 AF:60 KT